

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 253/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Phú, ngày 20 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 345/2024/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Bé N, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp GH, xã АД, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Ông Tống Văn T, sinh năm 1963. Địa chỉ: ấp GH, xã АД, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 và 115 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Bé N với ông Tống Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Bùi Thị Bé N và ông Tống Văn T thuận tình ly hôn. Bà BN và ông T không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn nên không xem xét giải quyết.

- Về con chung: Do các con chung Tống Thị D, sinh ngày 27/8/1987 và Tống Văn Ph, sinh ngày 19/9/1998 đã trưởng thành nên bà BN và ông T không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Bùi Thị Bé N và ông Tống Văn T cùng trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Bà Bùi Thị Bé N phải chịu 75.000 đồng và tự nguyện chịu thay cho ông Tống Văn T 75.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003521, ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú, còn lại số tiền 150.000 đồng được hoàn trả cho bà BN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- UBND xã АД;
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân